

**KẾ HOẠCH
Thực hiện cải cách hành chính nhà nước xã
giai đoạn 2021-2025**

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 4347/KH-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh thực hiện cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Nam Sách về việc thực hiện cải cách hành chính nhà nước huyện Nam Sách giai 2021 - 2025

Ủy ban nhân dân xã An Bình xây dựng kế hoạch thực hiện cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ và có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm được quy định tại Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XXIX, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

- Đẩy mạnh CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng giải trình, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức trên địa bàn xã An Bình.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị và cán bộ công chức chuyên môn nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên.

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong CCHC giai đoạn 2011 - 2020, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của xã.

- Quán triệt quan điểm phát triển xuyên suốt, bao trùm của xã, đó là: “Tăng

trưởng xanh, chuyển đổi số, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo để phát triển bứt phá, bền vững, nâng tầm vị thế Hải Dương".

II. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nâng cao toàn diện đời sống của nhân dân trong xã;

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân và tổ chức, lấy sự hài lòng của người dân và tổ chức là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Trọng tâm của CCHC là cải cách thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, có năng lực, phẩm chất, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của xã; tăng cường dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Mục tiêu

- Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội về CCHC.

- Phân đấu Chỉ số CCHC (PAR INDEX) của xã giai đoạn 2021- 2025 thuộc Top dẫn đầu trong huyện.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính đạt từ 90% trở lên; đến năm 2025 đạt từ 95% trở lên.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra công tác CCHC định kỳ và đột xuất theo kế hoạch.

- Phân đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ huyện ủy, UBND huyện giao.

b) Nhiệm vụ

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức chuyên môn trong việc tham mưu cho UBND xã các nội dung về CCHC thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao; nâng cao hiệu quả trong việc triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Thường xuyên thông tin truyền truyền sâu rộng về CCHC theo nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

- Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác chỉ đạo điều hành; nhất là việc thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Tăng cường công tác kiểm tra về CCHC, trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC và thực hiện quy tắc ứng xử. Xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ. Chú trọng phúc tra việc khắc phục tồn tại, khuyết điểm được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước; những vấn đề ảnh hưởng đến kết quả chỉ số CCHC.

- Gắn CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; khuyến khích khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân đề xuất giải pháp, sáng kiến, cách làm mới trong CCHC mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc tiếp nhận và xử lý các nội dung, nhiệm vụ được Huyện ủy, HĐND và UBND huyện giao cho UBND xã thực hiện. Kiểm tra, rà soát, đôn đốc các cán bộ, công chức chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ do Huyện ủy, UBND huyện giao.

2.2. Cải cách thể chế

a) Mục tiêu:

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của xã đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; góp phần nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đồng bộ, hiện đại, hội nhập; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

- 100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời; tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng nền kinh tế số và xã hội số.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của địa phương theo thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:

- + Tiến hành rà soát toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật của xã trong lĩnh vực xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- + Sửa đổi bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật của xã trong lĩnh vực xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp:

- + Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2025.

- + Định kỳ tiến hành tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân xã ban hành.

- + Định kỳ rà soát văn bản quy phạm pháp luật của xã.

- Rà soát, nghiên cứu sửa đổi bổ sung hoặc ban hành mới các Quyết định về tổ

chức bộ máy và công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức.

- Hoàn thiện thể chế về thu hút đầu tư, huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho tăng trưởng, phát triển. Trong đó, tập trung rà soát, nghiên cứu sửa đổi bổ sung hoặc ban hành mới các quy định về thu hút đầu tư, quản lý đầu tư công, kinh doanh, thương mại.

- Tham gia ý kiến, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến phát triển thị trường khoa học và công nghệ gắn với xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật. Định kỳ kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

- Ban hành kế hoạch thực hiện và hướng dẫn xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, phương pháp, cách thức thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật tại xã.

2.3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Mục tiêu:

- 100% các thủ tục hành chính được công khai kịp thời, đúng quy định.

- Thực hiện rà soát thủ tục hành chính, cắt giảm thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện và thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

- Phấn đấu từ 95% - 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn.

- Hoàn thành số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp xã đạt tỷ lệ tương đương (20%, 15%). Phấn đấu mỗi năm tăng tối thiểu 20% đối với mỗi cấp hành chính đến khi đạt 100%.

- Phấn đấu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- Cung cấp 100% các thủ tục hành chính có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công mức độ 4 và được tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công của tỉnh; tích hợp 80% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 với Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Phấn đấu 90% trở lên người dân, doanh nghiệp đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Đến năm 2025 đạt 80% người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC không phải cung cấp các giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện TTHC thành công trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch.

b) Nhiệm vụ

- Thường xuyên rà soát, kiến nghị UBND tỉnh, huyện sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế thủ tục hành chính hết hiệu lực kịp thời để hoàn thiện hệ thống thủ tục hành chính trên các lĩnh vực đảm bảo tính pháp lý, làm cơ sở thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nội dung các công việc về kiểm soát thủ tục hành chính, xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên địa bàn xã.

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; loại bỏ thành phần hồ sơ, điều kiện... thủ tục hành chính rườm rà, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục hoàn thiện, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa xã.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Khai thác có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Triển khai tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính; thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Triển khai thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở đánh giá khả năng đáp ứng về cơ sở vật chất, nhân lực của cơ quan hành chính nhà nước và khả năng đảm nhận các nhiệm vụ này của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.

2.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Mục tiêu

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp cán bộ, công chức chuyên môn theo quy định của Tỉnh, Huyện.

Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước và sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước theo quy định. Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước; tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Đến năm 2025: Giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức thực hiện đồng bộ chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo quy định của Trung ương, của tỉnh. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”

Tiếp tục kiện toàn và sắp xếp bộ máy theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ. Rà soát, ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của UBND xã; hoàn thiện quy chế làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước phù hợp với lĩnh vực quản lý, điều hành; khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, để giảm biên chế cho phù hợp với biên chế do huyện giao và tình hình của xã; thực hiện việc giao biên chế định kỳ hàng năm phù hợp vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị theo Nghị định 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn xã.

- Thường xuyên kiểm tra về công tác tổ chức, bộ máy tại các cơ quan, đơn vị để kịp thời chấn chỉnh những việc thực hiện chưa tốt và nhân rộng cách làm hay.

2.5. Cải cách chế độ công vụ

a) Mục tiêu

- Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của xã có phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; có tư duy đổi mới, sáng tạo, đoàn kết, hợp tác, ý thức tổ chức kỷ luật cao, tận tụy, trách nhiệm với công việc được giao; phong cách và phương pháp làm việc chuyên nghiệp, khoa học, tôn trọng tập thể, gần bó với nhân dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; từng bước được trẻ hóa, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ; có kiến thức chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học, nghiệp vụ và kỹ năng công tác đáp ứng đòi hỏi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và yêu cầu xây dựng xã An Bình sớm trở thành xã công nghiệp theo hướng hiện đại.

- Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức xã có trình độ đại học và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc. Riêng Chỉ huy trưởng quân sự, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh cấp xã thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

- 100% cán bộ lãnh đạo quản lý được bồi dưỡng để đảm bảo tiêu chuẩn theo đúng vị trí việc làm và 100% cán bộ, công chức được tập huấn về kỹ năng giao tiếp trong công vụ.

- Phân đầu có từ 10-20% cán bộ, công chức trẻ, cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

b) Nhiệm vụ

- Hoàn thiện Đề án vị trí việc làm theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ; bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm; thường xuyên cập nhật, bổ sung đề án vị trí việc làm của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp trực thuộc đã được phê duyệt; đảm bảo cơ cấu hợp lý giữa công chức giữ chức vụ lãnh đạo và công chức không giữ chức vụ lãnh đạo.

- Duy trì, phát triển phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức của xã và thường xuyên cập nhật, bổ sung dữ liệu trên phần mềm.

- Thường xuyên rà soát ban hành, điều chỉnh các quy định liên quan đến văn hoá công vụ phù hợp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức. UBND xã thường xuyên rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế làm việc phù hợp với hoạt động của địa phương. Đưa nội dung thực hiện Văn hoá công vụ vào tiêu chí thi đua của cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm, phục vụ nhân dân và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức. Thường xuyên thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra công tác tuyển dụng, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ, tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, chú trọng đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng theo kết quả đầu ra; cập nhật kiến thức liên quan đến kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng tham mưu, kỹ năng xử lý tình huống. Nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ, công chức trẻ; cán bộ, công chức cấp lãnh đạo, quản lý đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quy định về chính sách thu hút, ưu đãi người có tài năng đối với các lĩnh vực xã có nhu cầu giai đoạn 2021-2025 đảm bảo hiệu quả, chất lượng và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm người đứng đầu theo quy định của trung ương.

- Thực hiện kịp thời, đầy đủ quy định về cải cách chế độ, chính sách tiền lương mới, tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc.

2.6. Cải cách tài chính công

a) Mục tiêu

- Đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước theo hướng bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách tỉnh, huyện và chủ động, tích cực của phường. Tăng cường công tác quản lý ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; thực hiện phân bổ ngân sách nhà nước tập trung, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện các quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của xã.

- Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành về công khai ngân sách nhà nước; công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, công tác thanh tra, kiểm tra tài chính, xử lý nghiêm các hành vi gây lãng phí trong sử dụng ngân sách, trong quản lý và sử dụng tài sản công tại UBND xã.

b) Nhiệm vụ

- Chủ động tổ chức điều hành ngân sách gắn với định hướng phát triển kinh tế xã hội địa phương đảm bảo tính ổn định, bền vững của ngân sách địa phương trên cơ sở bám sát điều hành của cấp trên, sự hướng dẫn của các cấp, phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức dự toán ngân sách được giao. Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; Thực hiện phân bổ ngân sách nhà nước tập trung, sử dụng hiệu quả; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước;

- Đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng NSNN thông qua công tác chấm điểm chỉ số tiết kiệm chi thường xuyên tại UBND xã.

- Thực hiện nghiêm túc Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 05/10/2020 của UBND tỉnh. Tăng cường công tác quản lý tài sản công; rà soát, tham mưu ban hành các quy định về tiêu chuẩn, định mức về tài sản làm cơ sở để kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Tăng cường rà soát và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất nhằm quản lý và sử dụng các cơ sở nhà, đất trong toàn huyện tiết kiệm, hiệu quả; thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết (nếu có), trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2.7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Mục tiêu

- Duy trì kết nối, chia sẻ thông tin với Cổng dịch vụ công tỉnh và Cổng Dịch vụ công Quốc gia; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ huyện đến xã.

- 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; phấn đấu đến hết năm 2021, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4.

- 70% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (*trừ văn bản mật*) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; 100% báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội được

thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Kết nối, liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ số bao gồm các cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư, Đất đai, Đăng ký doanh nghiệp, Tài chính, Bảo hiểm, Tư pháp,...; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục duy trì áp dụng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản chỉ đạo, quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

- Hiện đại hóa hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, hướng đến một hệ thống quản lý điện tử, không giấy tờ, triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử,... phục vụ người dân và doanh nghiệp nhằm hướng tới chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số, góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính cấp huyện, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện, chỉ số chuyển đổi số cấp huyện.

- Tập trung triển khai xây dựng mạng truyền số liệu chuyên dùng và hệ thống hội nghị trực tuyến và liên thông với Hệ thống hội nghị trực tuyến của tỉnh, của Chính phủ phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của xã.

- Thực hiện lộ trình chuyển đổi số; số hóa, xây dựng dữ liệu nền, cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, tạo lập kho dữ liệu dùng chung của huyện và tổ chức dữ liệu mở phục vụ xã hội. Cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ chức tích hợp, chia sẻ cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần; Kết nối với các CSDL, HTTT quốc gia, HTTT triển khai từ trung ương đến địa phương.

- Đảm bảo duy trì ổn định, tăng cường hoạt động của Cổng thông tin điện tử của xã.

- Tiếp tục triển khai Hệ thống một cửa điện tử liên thông và Cổng dịch vụ công trực tuyến. Nghiên cứu, triển khai giải pháp ký số trên thiết bị di động tích hợp lên Hệ thống một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hải Dương.

- Triển khai ứng dụng CNTT trên thiết bị di động trong tiếp nhận TTHC qua Cổng cung cấp dịch vụ công, đánh giá mức độ hài lòng của người dân trong giải quyết TTHC để cải thiện hiệu quả quản trị và hành chính công.

- Triển khai bảo đảm an toàn thông tin, áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức.

- Phát triển nguồn nhân lực, xây dựng các giải pháp nhằm đào tạo, bồi dưỡng,

nâng cao trình độ năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ, khả năng ứng dụng thực tiễn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc trong các lĩnh vực thông tin - truyền thông và các ngành liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ phát triển kinh tế số, xây dựng hạ tầng chuyển đổi số.

- Duy trì áp dụng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001 thường xuyên.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đối với công tác cải cách hành chính. Người đứng đầu chính quyền chịu trách nhiệm trực tiếp về thực hiện cải cách hành chính. Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác, phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hằng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương. Coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong công tác cải cách hành chính.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của cải cách hành chính, củng cố sự đồng thuận của xã hội.

3. Bố trí đủ các nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính: Đảm bảo kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho việc thực hiện cải cách hành chính. Huy động các nguồn lực cho cải cách hành chính, trong đó ưu tiên xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói do các doanh nghiệp công nghệ thông tin cung cấp,...vv, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

4. Tăng cường năng lực của các cơ quan thực hiện cải cách hành chính: Tăng cường năng lực, vai trò, trách nhiệm, hiệu quả hoạt động của Hội đồng đánh giá xác định chỉ số cải cách của huyện và cơ quan thường trực cải cách hành chính của huyện, các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân huyện giao.

- Tập trung rèn luyện kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là đạo đức công vụ. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ cải cách hành chính của các Sở, ngành, địa phương.

- Chú trọng đưa kiến thức về cải cách hành chính, chính quyền điện tử, chính quyền số, kỹ năng số vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và thi nâng ngạch, thăng hạng đối với công chức, viên chức.

5. Kiểm tra, giám sát thực hiện cải cách hành chính

- Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- Tiếp tục có giải pháp thiết thực để phát huy dân chủ, thực hiện quyền giám sát

của nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đi liền với các đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân.

- Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá thực hiện cải cách hành chính

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex).

- Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính và đo lường mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính hàng năm đối với các cơ quan hành chính và đo lường mức độ hài lòng về chất lượng dịch vụ giáo dục, y tế theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong đánh giá.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính, thông qua việc tăng cường sự hợp tác, phối hợp giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp trong thực hiện cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số và thực hiện Chương trình chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; hỗ trợ các cá nhân, tổ chức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, cung ứng dịch vụ bưu chính.

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

2. Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm được UBND huyện giao.

3. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này, cán bộ công chức chuyên môn triển khai toàn diện Kế hoạch CCHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC này thành Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2025 (Hoàn thành xong trước ngày 31/12/2021) và Kế hoạch CCHC hàng năm của UBND xã; bố trí kinh phí triển khai thực hiện hàng năm.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Huyện uỷ, UBND huyện giao đảm bảo chất lượng, tiến độ, thời gian theo yêu cầu và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Huyện uỷ, UBND huyện giao.

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt công tác CCHC, chú trọng thông tin tuyên truyền tiện ích việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Định kỳ hàng năm tổ chức thực hiện hội nghị đối thoại với người dân, tổ chức và doanh nghiệp về các vấn đề có liên quan tới giải quyết công việc của người

dân, tổ chức và doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của UBND xã. Thường xuyên tổ chức lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp về chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính, nhất là các lĩnh vực, thủ tục liên quan đến các dịch vụ thiết yếu dân sinh.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC hàng năm theo hình thức đột xuất, không báo trước, trong đó chú trọng kiểm tra những nội dung liên quan các nhiệm vụ cấp trên giao, việc khắc phục những vấn đề tồn tại, hạn chế từ những đợt kiểm tra trước; việc giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các kiến nghị, phản ánh của người dân, tổ chức liên quan đến việc giải quyết TTHC.

- Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm xác định kết quả Chỉ số CCHC hàng năm đối với UBND xã.

2. Công chức Văn phòng thống kê UBND

Là cơ quan thường trực về CCHC, có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch hàng năm của xã đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Định kỳ, chủ trì phối hợp với cán bộ công chức chuyên môn liên quan tham mưu UBND xã ban hành kế hoạch hàng năm triển khai thực hiện xác định chỉ số CCHC của UBND xã. Tham mưu UBND xã các nội dung về: công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ.

- Chủ trì, phối hợp với công chức văn hóa xã hội triển khai công tác thông tin và tuyên truyền về CCHC.

- Phối hợp với cán bộ, công chức tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Giúp UBND xã triển khai hoạt động kiểm soát TTHC tại UBND xã.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ của UBND xã.

- Tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại UBND xã.

3. Công chức Tư pháp – Hộ tịch

Chủ trì, phối hợp cán bộ, công chức liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế; việc thực hiện, thi hành pháp luật; chủ trì triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

4. Công chức Tài chính – Kế toán

- Tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Xây dựng dự toán ngân sách phục vụ công tác CCHC; lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch CCHC hàng năm.

5. Công chức văn hóa xã hội

Tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về văn hóa, xã hội, thể thao, du lịch, môi trường.

cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện CCHC; về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về tuyên truyền thực hiện cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

6. Đài truyền thanh, Trang Thông tin điện tử xã

Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên Đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử; tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân về công tác CCHC; đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận để hiểu rõ hơn về các nội dung công tác CCHC gắn với công tác năm của xã.

7. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường giám sát; phối hợp chung tay đẩy mạnh các nhiệm vụ cải cách hành chính trên các lĩnh vực trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã (*Khung Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Kế hoạch này*).

Nơi nhận:

- Phòng nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã; } (B/c)
- Lãnh đạo UBND xã;
- Cán bộ công chức chuyên môn; (T/h)
- Lưu: VP UBND xã.



Nguyễn Đăng Xuân



KHUNG KẾ HOẠCH CCHC GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 27/12/2021 của UBND xã An Bình)

STT	1.MỤC TIÊU	2.NHIỆM VỤ	3.HOẠT ĐỘNG	4.SẢN PHẨM	5.CƠ QUAN CHỦ TRÌ	6.CƠ QUAN PHỐI HỢP	7.THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I	Công tác chỉ đạo, điều hành						
1	1.1 Mục tiêu 1: Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện công tác CCHC năm 2022	2.1. Nhiệm vụ 1: Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của UBND xã về công tác CCHC trên địa bàn xã	3.1. Hoạt động 1: Xây dựng Kế hoạch CCHC nhà nước xã An Bình năm 2022	Kế hoạch của UBND xã;	VP UBND xã	Cán bộ công chức chuyên môn	Quý IV/2021
2		2.2. Nhiệm vụ 2: Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã theo qui định	3.2. Hoạt động 2: Ban hành Báo cáo quý I, 6 tháng, quý III và năm 2022 về thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã	Các Báo cáo của UBND xã	VP UBND xã	Cán bộ công chức chuyên môn	Trước ngày 25 của tháng cuối quý năm 2022
3	1.2. Mục tiêu 2: Đổi mới và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền	2.3. Nhiệm vụ 3: Ban hành các văn bản về công tác tuyên truyền CCHC trên địa bàn xã	3.3. Hoạt động 3: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC xã An Bình năm 2022	Kế hoạch của UBND xã;	VP UBND xã	Cán bộ công chức chuyên môn, Đài truyền thanh	Quý I/2022
5		2.4. Nhiệm vụ 4: Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong công tác tuyên truyền CCHC	3.5. Hoạt động 4: Đăng tải các tin, bài về công tác CCHC trên các website điện tử	Các tin, bài trên cổng TTĐT của xã.	Đài truyền thanh	Cán bộ công chức chuyên môn	Thường xuyên

12	2.1: Nhiệm vụ 1: Rà soát, nghiên cứu sửa đổi bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật của huyện trong lĩnh vực xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	3.1. Hoạt động 1: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của huyện trong lĩnh vực xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Danh mục các VB QPPL được rà soát theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL	Tư pháp	Cán bộ công chức chuyên môn	Năm 2022	
13	1.1. Mục tiêu 1: Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của huyện đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực.	2.2. Nhiệm vụ 2: Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.	3.2. Hoạt động 2: Sửa đổi bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật của huyện trong lĩnh vực xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Kiến nghị sửa đổi bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 20/9/2017	Tư pháp	Cán bộ công chức chuyên môn	Năm 2022
14		3.3. Hoạt động 3: Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL giai đoạn 2022-2025	Đề án nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2025	Tư pháp	Cán bộ công chức chuyên môn	Năm 2022	
15		3.4. Hoạt động 4: Tiến hành tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện ban hành.	Báo cáo tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.	Tư pháp	Cán bộ công chức chuyên môn	Năm 2022	
16		3.5. Hoạt động 5: Định kỳ rà soát văn bản quy phạm pháp luật của huyện, xã, thị trấn	Danh mục VBQPPL còn hiệu lực; hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần hàng năm	Tư pháp	Cán bộ công chức chuyên môn	Năm 2022	

1.2. Mục Tiêu 2: 100% các văn bản hướng dẫn thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế kịp thời.	2.3. Nhiệm vụ 3: Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức	3.6. Hoạt động 6: Rà soát, nghiên cứu sửa đổi bổ sung hoặc ban hành mới các Quyết định về tổ chức bộ máy và công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức	Các quyết định sửa đổi bổ sung hoặc ban hành mới về tổ chức bộ máy và công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức	Tư pháp	Cán bộ công chức chuyên môn	Năm 2022
1.4. Mục tiêu 4: Hoàn thành số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, huyện, xã đạt tỷ lệ tương đương (20% -15%). Phần đầu mỗi năm tăng tối thiểu 20% đối với mỗi cấp hành chính đến khi đạt 100%.	2.4. Nhiệm vụ 4: Hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện số hóa kết quả giải quyết. 2.5. Nhiệm vụ 5: Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ giấy sang điện tử xã đạt tỷ lệ tương đương (20%-15%). Phần đầu mỗi năm tăng tối thiểu 20% đối với mỗi cấp hành chính đến khi đạt 100%.	3.6. Hoạt động 6: Ban hành công văn số hóa kết quả giải quyết. 3.7. Hoạt động 7: Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa huyện, Bộ phận Một cửa các xã. 3.8. Hoạt động 8: Thực hiện lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử.	Công văn Kết quả giải quyết TTHC được số hóa Kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử được lưu trữ theo quy định của pháp luật	Văn phòng UBND xã Văn phòng UBND xã Cán bộ, công chức UBND xã, Bộ phận 1 cửa	Năm 2021 Năm 2021 đạt 100% đến 31/12/2025	Kết hợp báo cáo công tác KSTTHC quý, năm
2.6. Nhiệm vụ 6: Triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.	2.6. Nhiệm vụ 6: Triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.	3.9. Hoạt động 9: Thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.	Báo cáo kết quả hồ sơ được chứng thực bản sao điện tử	Công chức Tư pháp – Hộ Tịch	Văn phòng UBND xã	Kết hợp báo cáo công tác KSTTHC quý, năm

19	1.5. Mục tiêu 5: 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 1.6. Mục tiêu 6: Cung cấp 100% các TTHC có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công mức độ 4 và được tích hợp 80% trên cổng dịch vụ	2.7. Nhiệm vụ 7: Rà soát thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.	3.10. Hoạt động 10: Thống kê danh mục thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.	Thống kê Danh mục thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính	Cán bộ, công chức UBND xã, Bộ phận 1 cửa	Văn phòng UBND xã	Năm 2022
20	1.7. Mục tiêu 7: Phấn đấu tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC.	2.8. Nhiệm vụ 8: Đánh giá các TTHC có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công mức độ 4.	3.11. Hoạt động 11: Lập danh mục TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công mức độ 4.	Công văn	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức UBND xã, Bộ phận 1 cửa	Năm 2022
21		2.9. Nhiệm vụ 9: Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.	3.12. Hoạt động 12: Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định 468/QĐ- TTg.	Kế hoạch	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức UBND xã, Bộ phận 1 cửa	Năm 2022
22	1.8. Mục tiêu 8: Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	2.10. Nhiệm vụ 10: Thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.	3.13. Hoạt động 13: Báo cáo báo kết quả đánh giá của người dân, doanh nghiệp tới các cơ quan, đơn vị.	Báo cáo	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức UBND xã, Bộ phận 1 cửa	Quý IV hàng năm
		2.11. Nhiệm vụ 11: Bộ phận Một cửa cấp xã có thể trực tiếp tiếp nhận toàn bộ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.	3.14. Hoạt động 14: Triển khai nhiệm vụ tại Bộ phận Một cửa xã.	Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa xã	Văn phòng UBND xã		Từ năm 2022

23		2.1. Nhiệm vụ 1: Triển khai thực hiện việc sắp xếp tổ chức bên trong các cơ quan chuyên môn	3.1. Hoạt động 1: Thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ.	Tổ chức thực hiện ND 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.	Nội vụ xã	Cán bộ, công chức UBND xã, Bộ phận 1 cửa	Từ năm 2021
24	1.1. Mục tiêu 1: Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các phòng, ban, ngành huyện và các đơn vị hành chính xã, thị trấn phù hợp với quy định của Trung ương và của tỉnh. Tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động. Thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang công ty cổ phần.	UBND huyện theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.	3.2. Hoạt động 2: Ban hành Quyết định qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã.	Các Quyết định của UBND xã.	Nội vụ xã	Cán bộ, công chức UBND xã, Bộ phận 1 cửa	Hàng năm (khi có hướng dẫn của tỉnh)
25		2.2. Nhiệm vụ 2: Tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn huyện.	3.3. Hoạt động 3: Ban hành Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn huyện.	Báo cáo	Nội vụ xã	Cán bộ, công chức UBND xã, Bộ phận 1 cửa	Năm 2025
26		2.3. Nhiệm vụ 3: Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước.	3.4. Hoạt động 4: Thực hiện Kế hoạch phân cấp quản lý nhà nước của UBND tỉnh trên địa bàn huyện.	Các văn bản triển khai, thực hiện.	Cán bộ, công chức UBND xã, Bộ phận 1 cửa	Cán bộ, công chức UBND xã, Bộ phận 1 cửa	Khi có chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh
27	1.2. Mục tiêu 2: Giảm tối thiểu 10% đầu mỗi đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2021.	2.4. Nhiệm vụ 4: Xây dựng phương án sắp xếp đầu mỗi các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2021-2025.	3.5. Hoạt động 5: Ban hành Kế hoạch sắp xếp đầu mỗi các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2021-2025.	Kế hoạch của UBND xã	Nội vụ xã	UBND xã, đơn vị liên quan	Khi có hướng dẫn của tỉnh
28	1.3. Mục tiêu 3: Giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với	2.5. Nhiệm vụ 5: Xây dựng Đề án giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.	3.6. Hoạt động 6: Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án tinh giản biên chế tại các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2021-2025; và tổ	Đề án và các văn bản có liên quan của UBND xã	Nội vụ xã	UBND xã, đơn vị liên quan	Khi có hướng dẫn của tỉnh

29	1.1. Mục tiêu 1: Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.	2.1. Nhiệm vụ 1: Rà soát, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm cho phù hợp với vị chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức sau khi thực hiện việc sắp xếp.	3.1. Hoạt động 1: Ban hành Quyết định điều chỉnh Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đối với các cơ quan hành chính trên địa	Quyết định của UBND huyện	Nội vụ	UBND xã, đơn vị liên quan	Khi có hướng dẫn của tỉnh
30			3.2. Hoạt động 2: Ban hành Quyết định điều chỉnh Đề án vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện	Quyết định của UBND huyện	Nội vụ	UBND xã, đơn vị liên quan	Khi có hướng dẫn của tỉnh
31	1.2. Mục tiêu 2: 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học.	2.2. Nhiệm vụ 2: Chuẩn hoá tiêu chuẩn chức danh đối với cán bộ, công chức cấp xã đúng qui định.	3.3. Hoạt động 3: Ban hành Kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.	Kế hoạch	Nội vụ	Đảng ủy xã; UBND xã, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025